

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 82/2025/HS-ST
Ngày: 22-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

Ông Nguyễn Đình Phùng

- **Thư ký phiên toà:** Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Hoàng Yến - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/2025/QĐXXST-HS ngày 07/8/2025 đối với bị cáo:

Lê Minh H, sinh ngày 01/3/1995 tại tỉnh Bình Định (Nay là tỉnh Gia Lai); nơi ĐKNKTT: Số F đường T, phường Q, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Minh H1, sinh năm: 1966 và bà: Huỳnh Thị Xuân D, sinh năm: 1968; vợ: Lê Thị Mỹ T, sinh năm: 2001, con: có 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 105/2018/HSST. Ngày 06/9/2019, H chấp hành xong hình phạt tù, đã xóa án tích. Ngày 09/8/2023, Lê Minh H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q, tỉnh Bình Định khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Ngày 18/12/2023, Lê Minh H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố bị can về tội “Giết người”. Bị cáo bị tạm giam ngày 30/8/2023 trong vụ án khác (Có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Thanh H2, sinh năm: 1994 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ A, KP B, phường Q, tỉnh Gia Lai.

2. Ông Nguyễn Hồng S, sinh năm: 1993 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ C, KP G, phường Q, tỉnh Gia Lai.

3. Ông Võ Nhất N, sinh năm: 1994 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ B, KP E, phường Q, tỉnh Gia Lai.

4. Ông Phan Thanh T1, sinh năm: 1995 (Vắng mặt).

Trú tại: K, phường T, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 21/5/2023, trên địa bàn thành phố Q, tỉnh Bình Định (nay là phường Q, tỉnh Gia Lai), Lê Minh H cùng với số thanh niên khác tham gia đánh nhau gây rối trật tự công cộng. Trong lúc đánh nhau, H sử dụng một khẩu súng (loại súng dạng ổ đạn xoay) bắn trúng vào chân trái của Lê Hồng C gây thương tích. Sau khi sự việc xảy ra, Lê Minh H cùng các đối tượng liên quan đã thu gom 03 khẩu súng và 08 viên đạn, trong đó có khẩu súng H đã dùng để bắn C, cho vào một túi xách và đưa cho Nguyễn Thanh H2 cất giấu. Sau đó, H bỏ trốn khỏi địa phương, đi nhiều nơi và đến tỉnh Gia Lai tiếp tục lẩn trốn.

Đến tháng 8/2023, Lê Minh H có ý định đầu thú với Cơ quan điều tra về hành vi giết người, gây rối trật tự công cộng. Tuy nhiên, do lo sợ khẩu súng đã dùng bắn C là vũ khí quân dụng, nếu đem giao nộp sẽ bị xử lý thêm tội danh khác, nên H đã tìm mua một khẩu súng bắn đạn bi sắt để thay thế, nhằm đối phó với cơ quan điều tra. Lê Minh H tạo một tài khoản Facebook bằng sim rác (không đăng ký thông tin thuê bao), sử dụng để tìm kiếm thông tin và nhắn tin đặt mua súng trên một tài khoản Facebook không rõ lai lịch. Sau khi thỏa thuận, H chuyển số tiền 6.000.000 đồng để mua một khẩu súng bắn đạn bi sắt dạng ổ xoay.

Khoảng vài ngày sau, H đến một điểm hẹn tại thành phố P, Gia Lai (không nhớ rõ địa điểm) và nhận khẩu súng từ một nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch, điều khiển xe mô tô (H không nhớ biển số) giao cho H.

Sau khi mua được súng, Lê Minh H về Q để đi đầu thú. Trước khi đến Cơ quan Công an, H liên hệ với Nguyễn Thanh H2 để nhận lại túi xách có 03 khẩu súng và 08 viên đạn (trong đó có khẩu súng đã dùng bắn Lê Hồng C mà H đã nhờ H2 cất giấu trước đó). Lê Minh H dùng khẩu súng bắn đạn bi sắt mua tại Gia Lai thay thế cho khẩu súng đã dùng bắn C để đem đến giao nộp cho Cơ quan Công an. Còn khẩu súng bắn C, H khai đem ném xuống đầm Thị Nại (đoạn cầu Thị Nại, Q) nhưng không nhớ chính xác vị trí, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại Bản kết luận giám định số 431/KL-KTHS ngày 15/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh K xác định: Trong 03 khẩu súng nêu trên có 01 khẩu súng là khẩu súng tự chế kiểu ổ quay; có tính năng, tác dụng tương tự súng quân dụng,

bắn được loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,6)mm; không bắn được đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9x22)mm và đạn quân dụng cỡ (9x19)mm, thuộc vũ khí quân dụng (khẩu súng H đã mua tại tỉnh Gia Lai); 02 khẩu súng còn lại thuộc công cụ hỗ trợ, 08 viên đạn thuộc công cụ hỗ trợ.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 (một) khẩu súng là súng tự chế kiểu ổ quay; có tính năng, tác dụng tương tự súng quân dụng, bắn được loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,6)mm; không bắn được đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9x22)mm và đạn quân dụng cỡ (9x19)mm, thuộc vũ khí quân dụng. Hiện nay, đã nhập kho của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để bảo quản theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSGL-P1 ngày 09/7/2025 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Lê Minh H về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Minh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Lê Minh H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”;

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng là súng tự chế kiểu ổ quay; có tính năng, tác dụng tương tự súng quân dụng, bắn được loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,6)mm; không bắn được đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9x22)mm và đạn quân dụng cỡ (9x19)mm, thuộc vũ khí quân dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 21/5/2023, Lê Minh H đã dùng súng bắn vào Lê Hồng C trong khi tham gia cùng các đối tượng khác gây rối trật tự công cộng tại phường Q, tỉnh Gia Lai. Sau đó, vì lo sợ nếu đem giao nộp khẩu súng trên cho cơ quan công an sẽ bị xử lý về hình sự nên H vào tài khoản Facebook không rõ lai lịch đặt mua một khẩu súng bắn đạn bi sắt dạng ổ quay với giá 6.000.000 đồng rồi đem giao nộp cho Cơ quan công an để thay thế cho khẩu súng H đã sử dụng bắn vào ngày 21/5/2023.

Tại Bản kết luận giám định số 431/KL-KTHS ngày 15/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh K xác định: Trong 03 khẩu súng nêu trên có 01 khẩu súng là khẩu súng tự chế kiểu ổ quay; có tính năng, tác dụng tương tự súng quân dụng, bắn được loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,6)mm; không bắn được đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9x22)mm và đạn quân dụng cỡ (9x19)mm, thuộc vũ khí quân dụng (khẩu súng H đã mua tại tỉnh Gia Lai); 02 khẩu súng còn lại thuộc công cụ hỗ trợ, 08 viên đạn thuộc công cụ hỗ trợ.

Do đó hành vi nêu trên của bị cáo Lê Minh H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng số 08/CT-VKSBD-P1 ngày 09/7/2025 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Lê Minh H đã từng bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích” vào năm 2018. Lẽ ra bị cáo phải biết tu dưỡng, chấp hành tốt quy định pháp luật, nhưng chứng nào tật ấy bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi nêu trên của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí của Nhà nước, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, Do đó, cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Minh H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự ra đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Minh H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Phần xử lý vật chứng: 01 (một) khẩu súng là súng tự chế kiểu ổ quay; có tính năng, tác dụng tương tự súng quân dụng, bắn được loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,6)mm; không bắn được đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9x22)mm và đạn quân dụng cỡ (9x19)mm, thuộc vũ khí quân dụng là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về các vấn đề khác: Lê Minh H khai nhận đã mua 01 khẩu súng từ đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch thông qua mạng xã hội facebook: Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh, làm rõ xử lý đối với người này với vai trò đồng phạm.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 02 khẩu súng và 08 viên đạn (thuộc danh mục công cụ hỗ trợ) của Lê Minh H, hành vi này có dấu hiệu vi phạm theo điểm b, khoản 4, Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, đề nghị chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với Võ Nhất N, Nguyễn Hồng S, Phan Thanh T1 có hành vi cất giữ súng, đạn giúp cho Lê Minh H có dấu hiệu đồng phạm với H. Tuy nhiên, khẩu súng dùng bắn Lê Hồng C đã bị Lê Minh H vứt bỏ, không thu giữ được, nên Cơ quan An ninh điều tra không có cơ sở để xử lý hình sự đối với các đối tượng trên đồng phạm với Lê Minh H trong vụ án này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Minh H 02 (Hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”. Tổng hợp hình phạt 08 (Tám) năm tù (06 (Sáu) năm tù về tội “*Giết người*”; 02 (Hai) năm tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”) theo Bản án số 10/2025/HSCTN-ST ngày 19/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định (Nay là Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai). Buộc bị cáo phải chấp hành

hình phạt của cả hai Bản án là 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/8/2023 (Theo Bản án số 10/2025/HSC TN-ST ngày 19/6/2025 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Định (Nay là Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai).

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: Vật chứng của vụ án theo Quyết định về việc nhập kho vật chứng số 589/QĐ-BCH ngày 18/3/2025 và Lệnh nhập kho số 05/NVK-ĐD/25 ngày 20/3/2025 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh B V/v nhập kho vật chứng do Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh B bàn giao.

01 (một) túi niêm phong số PS2 1909437 có hình dấu của Phòng K Công an tỉnh K và chữ ký của Trần Quốc B1, Võ Trọng H4, Nguyễn Văn C1 bên trong đựng: 01 (một) vật hình dạng khẩu súng có ổ đạn xoay, dài 19cm, cao 12cm, phần nòng và thân bằng kim loại, phần báng có ốp bằng nhựa cứng màu nâu, trên vật hình dạng khẩu súng, mặt bên phải có các chữ số, số “WinGun”, “PATENT”, “20TH4759”.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 28/3/2025 giữa Công an tỉnh B với Đại đội kho VK-Đ thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh B) (Nay là tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Minh H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- Viện Phúc thẩm 2 tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Gia Lai;
- Trại Tạm giam số 2 Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng TTKT&THA tỉnh Gia Lai;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Xuân